

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TD  
TỈNH VĨNH PHÚC**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2020/HS-ST  
Ngày 15- 9 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TD, TỈNH VĨNH PHÚC**

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
- ***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Hoàng Minh Tuấn
- ***Các Hội thẩm nhân dân:*** 1/ Bà Hoàng Thị Hanh  
2/ Bà Nguyễn Thị Nghi

***Thư ký phiên tòa:*** Bà Phùng Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án nhân dân huyện TD.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc tham gia phiên tòa:*** Bà Đoàn Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 9 năm 2020, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã TV, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 35/2020/TLST- HS ngày 04 tháng 8 năm 2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2020/NQĐXXHS-ST ngày 01 tháng 9 năm 2020, đối với bị cáo:

Triệu NQ (tên gọi khác không), sinh ngày 15/11/1975; nơi sinh và cư trú tại: Tổ dân phố M, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Triệu Đ và bà Nguyễn Ng; có vợ là chị Đặng N (đã ly hôn) và 01 con; tiền sự: Không; tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 314/HSST, ngày 04/12/2012 của Tòa án nhân dân quận TB, Thành phố H1, xử phạt 08 năm tù, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Đã chấp hành xong hình phạt tù từ ngày 26/4/2018. Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 12/6/2020 cho đến nay (có mặt).

- ***Người chứng kiến:*** Ông Trần Q1, sinh năm 1964 (vắng mặt).

Nơi cư trú: Tổ dân phố G, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 09h30' ngày 12/6/2020, do là người nghiện ma túy, Triệu NQ một

mình bắt xe bus từ thị trấn HH, huyện TD đến khu vực thành phố VY để hỏi mua ma túy sử dụng. Trên đường đi, NQ gặp 01 người đàn ông khoảng 40 tuổi, không biết tên, địa chỉ và mua của người này 02 gói nhỏ ma túy (hê rô in) được gói bằng giấy vở học sinh. Sau khi mua được ma túy, Triệu NQ cất vào trong bao giả da đang đeo ở thắt lưng phải rồi bắt xe bus từ thành phố VY về thị trấn HH, huyện TD. Khoảng 11h30' cùng ngày, khi NQ về đến bến xe bus, tại quốc lộ 2C thuộc địa phận tổ dân phố G, thị trấn HH, huyện TD thì bị cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TD kiểm tra lập biên bản bắt giữ.

Vật chứng thu giữ: 02 gói nhỏ ma túy (hê rô in) trong bao giả da màu đen có dòng chữ Hanma đeo ở thắt lưng bên phải của NQ, được niêm phong kí hiệu A1; thu giữ 01 vỏ bao da màu đen có dòng chữ Hanma; 01 mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 điện thoại di động Iphone màu vàng gắn thẻ sim, có IMi 0352074067109016 đã qua sử dụng.

Tại Bản kết luận giám định số: 1406, ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận *“Chất bột màu trắng của mẫu kí hiệu A1 gửi giám định là ma túy (Heroin), có khối lượng là 0,3069g ( Không phảy ba không sáu chín gam, không kể bao bì). Hoàn lại sau giám định mẫu A1 = 0,3015 gam.*

Đối với người đàn ông bán ma túy (Heroin) cho NQ, ngày 12/6/2020 nhưng NQ không biết tên, địa chỉ, do vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TD chưa có cơ sở xác minh, nên tiếp tục điều tra khi làm rõ sẽ xử lý sau.

Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo Triệu NQ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu ở trên.

Tại Cáo trạng số: 37/CT- VKS ngày 04/8/2020, Viện kiểm sát nhân huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc đã truy tố bị cáo Triệu NQ về tội *“Tàng trữ trái phép chất ma túy”* tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa vị đại diện Viện kiểm sát phát biểu lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo Triệu NQ. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu NQ từ 02 năm tù đến 02 năm 06 tháng tù. Ngoài ra, Viện kiểm sát còn đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý về vật chứng.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị được giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện TD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân TD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về hành vi phạm tội của bị cáo:

Khoảng 11h30' ngày 12/6/2020, tại đoạn đường Quốc lộ 2C thuộc địa phận tổ dân phố G, thị trấn HH, huyện TD, tỉnh Vĩnh Phúc, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện TD bắt quả tang Triệu NQ có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói nhỏ ma túy (loại Heroine), có khối lượng 0,3069 gam, mục đích sử dụng cho bản thân.

[3]. Xét lời khai của bị cáo Triệu NQ phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, phù hợp với lời khai của người tham gia tố tụng khác. Do vậy, hành vi của bị cáo Triệu NQ đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015 quy định:

*“1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:*

...

*c. Heroine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam;*

[4]. Xét tính chất vụ án nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy. Bị cáo là người có nhân thân xấu, ngày 04/12/2012 bị Tòa án nhân dân quận TB, Thành phố H1, xử phạt 08 năm tù, về tội: Mua bán trái phép chất ma túy nhưng không lấy đó làm bài học kinh nghiệm cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo có ý thức coi thường pháp luật, bị cáo phạm tội lần này là tái phạm nên bị áp dụng tình tiết tăng nặng theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Việc bị cáo NQ tàng trữ trái phép chất ma túy là nguyên nhân khuyến khích người khác phạm tội mua, bán hoặc vận chuyển trái phép chất ma túy. Do đó cần xử phạt nghiêm, áp dụng hình phạt tù nhằm mục đích giáo dục riêng bị cáo và đấu tranh phòng chống tội phạm chung.

Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử đã đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của tội phạm, hậu quả xảy ra, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo Triệu NQ, thấy rằng: Sau khi phạm tội đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Do vậy, bị cáo Triệu

NQ được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5]. Về nguồn gốc ma túy: Bị cáo NQ khai mua của người đàn ông khoảng 40 tuổi ở khu vực thành phố VY, tỉnh Vĩnh Phúc nhưng không rõ tên, địa chỉ. Do vậy, Cơ quan điều tra - Công an huyện TD tiếp tục điều tra, xác minh làm rõ xử lý sau nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét.

[6]. Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “ Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”. Xét thấy, bị cáo Triệu NQ có nghề nghiệp lao động tự do, thu nhập không ổn định, trọng lượng ma túy bị cáo tàng trữ không lớn, bản thân bị cáo đang bị tạm giam. Do vậy, không cần áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Triệu NQ là phù hợp.

[7]. Về xử lý vật chứng: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Triệu NQ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gắn thẻ sim, có IMi 0352074067109016 đã qua sử dụng, nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1= 0,3015 gam do Cơ quan giám định hoàn lại, tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 vỏ bao da màu đen có dòng chữ Hanma do không còn giá trị sử dụng.

[8]. Về án phí: Bị cáo Triệu NQ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1/ Tuyên bố: Bị cáo Triệu NQ phạm tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

2/ Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Triệu NQ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 12/6/2020.

3/ Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại cho bị cáo Triệu NQ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu vàng gắn thẻ sim, có IMi 0352074067109016 đã qua sử dụng, nhưng tiếp tục tạm giữ để bảo đảm thi hành án. Tịch thu tiêu hủy toàn bộ bao gói niêm phong mẫu vật ký hiệu A1= 0,3015 gam do Cơ quan giám định hoàn lại, tịch thu tiêu hủy 01 mảnh giấy có một mặt màu vàng, một mặt màu trắng và 01 vỏ bao da màu đen có dòng chữ Hanma do không còn giá trị sử dụng.

4/ Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng Hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVNQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Triệu NQ phải chịu 200.000đ án phí Hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo Bản án, thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

***Nơi nhận:***

- VKSND huyện TD;
- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Công an huyện TD;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục THADS huyện TD;
- Bị cáo;
- Lưu HS + THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

*(Đã ký)*

**Hoàng Minh Tuấn**











